Biết hai số, tìm số thứ ba



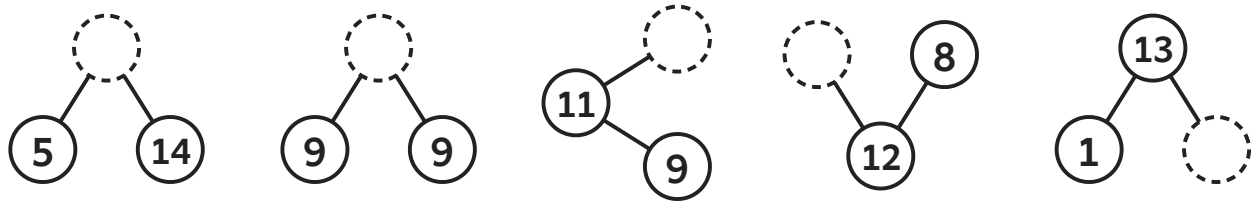
Tên bé: ..... Ngày: .....

Bố mẹ đọc trước:

- Phiếu ôn cả cuốn 1A, mọi số từ 0 đến 20. Cả nhóm và hai phần: biết hai số thì tìm được số thứ ba.
- Gặp ô trống, hỏi con: "Ô trống là cả nhóm hay một phần?" Cả nhóm thì gộp hai phần; một phần thì lấy cả nhóm bớt phần kia.
- Dấu bằng nghĩa là hai bên chỉ cùng một số, không phải "viết kết quả vào đây".

1 Điền số vào ô trống của sơ đồ.

Hai sơ đồ đầu: tìm cả nhóm. Ba sơ đồ sau: tìm một phần. Cả nhóm là số nối với hai số kia, có khi nằm ở dưới hay bên trái.



2 Điền ô trống để hai bên dấu bằng chỉ cùng một số.

Tính bên đủ số trước, viết vào ô nhỏ bên dưới. Bên kia cũng phải chỉ số đó.

17 − 11 = 2 + ☐

17 − 4 = ☐ + 13

6 + 8 = ☐ + 12

2 − 0 = 17 − ☐

19 − 18 = 17 − ☐

12 + 2 = 17 − ☐

3 Dãy số đều bước. Điền các ô trống.

Tìm hai số đứng sát nhau để biết mỗi bước thêm hay bớt mấy.

8	9	☐	11	☐		
4	☐	☐	10	☐	14	16
8	10	12	☐	☐		
19	☐	☐	10	7	☐	1

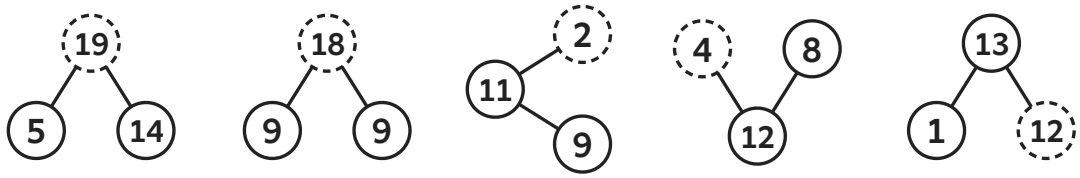
Dành cho phụ huynh: luyện tiếp bài này trong app Open Math

Quét mã bằng camera điện thoại, hoặc mở openmath.phucnt.org

© Open Math. Được in và chia sẻ miễn phí cho việc học, không bán lại.

Đáp án và mẹo cho bố mẹ

1 **Điền số vào ô trống của sơ đồ.**



> **Khi con làm sai:** Hỏi con: "Ô trống là cả nhóm hay một phần?" Rồi vẽ hai khung mười ô. Thiếu cả nhóm: vẽ chấm của hai phần vào khung, gom cho đủ 10, rồi đọc "mười và ba là mười ba". Thiếu một phần: vẽ đủ chấm của cả nhóm, gạch đi số chấm của phần đã biết (lấy từ khung đầy, hoặc bớt phần lẻ trước), rồi đếm số chấm còn lại.

2 **Điền ô trống để hai bên dấu bằng chỉ cùng một số.**

$\underbrace{17 - 11}_{6} = \underbrace{2 + \boxed{4}}_{6}$

$\underbrace{17 - 4}_{13} = \underbrace{\boxed{0} + 13}_{13}$

$\underbrace{6 + 8}_{14} = \underbrace{\boxed{2} + 12}_{14}$

$\underbrace{2 - 0}_{2} = \underbrace{17 - \boxed{15}}_{2}$

$\underbrace{19 - 18}_{1} = \underbrace{17 - \boxed{16}}_{1}$

$\underbrace{12 + 2}_{14} = \underbrace{17 - \boxed{3}}_{14}$

> **Khi con làm sai:** Viết số con đã chọn vào ô, rồi cùng con tính từng bên và đọc to, như "Bên trái chỉ 11, bên phải chỉ 13". Hai số khác nhau là chưa đúng. Vẽ sơ đồ tách gộp cho bên có ô trống và hỏi: "Ô trống là cả nhóm hay một phần?" Ô đứng sau dấu trừ là một phần: lấy cả nhóm bớt phần kia.

3 **Dãy số đều bước. Điền các ô trống.**

8, 9, 10, 11, 12

4, 6, 8, 10, 12, 14, 16

8, 10, 12, 14, 16

19, 16, 13, 10, 7, 4, 1

> **Khi con làm sai:** Chỉ vào hai số đã có đứng sát nhau, cùng con đếm tiếp từ số bé đến số lớn để biết mỗi bước là mấy. Rồi từ số đầu dãy, nhảy từng bước bằng ngón tay trên thước số, đọc to số ở mỗi ô, dừng lại ở ô con điền sai.

© Open Math. Được in và chia sẻ miễn phí cho việc học, không bán lại.

Hàng, cột và chỗ đứng

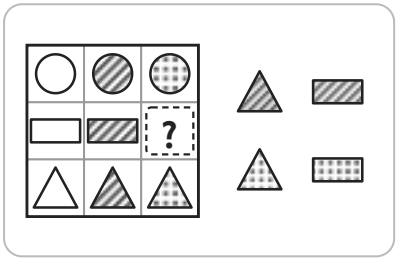
Tên bé: ..... Ngày: .....

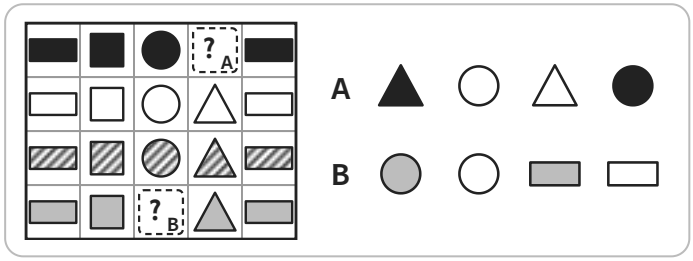
Bố mẹ đọc trước:

- Phiếu ôn hàng và cột: hàng nằm ngang, cột đứng dọc. Mỗi ô nằm ở một hàng và một cột.
- Nói chỗ của một ô thì nói cả hàng lẫn cột, mỗi chỗ kèm đầu đếm, như "Hàng thứ hai tính từ trên xuống".
- "Từ … đến …" tính cả hai bạn ở hai đầu; "giữa … và …" thì không tính hai bạn ấy.

1 Khoanh hình đúng cho ô dấu hỏi.

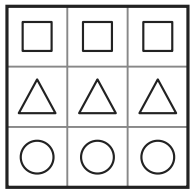
Hình trong một hàng giống nhau ở một điều, trong một cột ở một điều khác (hình hay kiểu tô). Bảng thứ hai có hai ô: A và B.



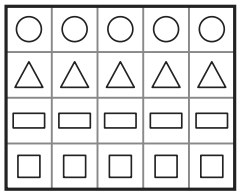


2 Tìm ô theo hàng và cột.

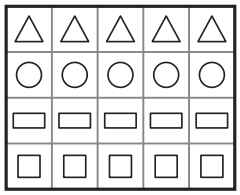
Ba bảng đầu: tô ô ở hàng và cột đã cho. Bảng cuối: viết chỗ của ô có ngôi sao.



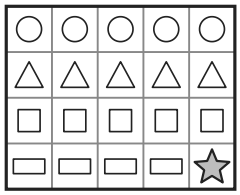
Hàng thứ hai
tính từ trên xuống.
Cột thứ nhất
tính từ trái sang.



Hàng thứ ba
tính từ dưới lên.
Cột thứ nhất
tính từ phải sang.



Hàng thứ nhất
tính từ trên xuống.
Cột giữa.

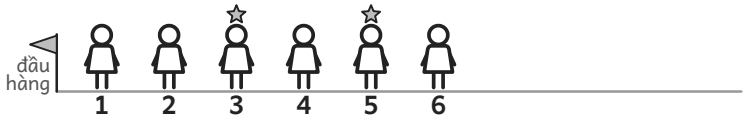


Hàng thứ ☐
tính từ trên xuống.
Cột thứ ☐
tính từ phải sang.

3 Đếm số bạn trong đoạn được hỏi.

Bố mẹ đọc câu hỏi. Hai hàng sau không có ngôi sao: con tìm hai bạn theo số dưới chân.

Bố mẹ đọc: Hàng có 6 bạn. Từ bạn thứ ba đến bạn thứ năm có bao nhiêu bạn?



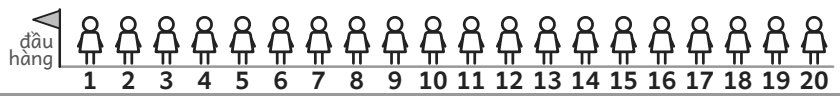
Từ 3 đến 5: ☐ **bạn**

Bố mẹ đọc: Hàng có 14 bạn. Từ bạn thứ hai đến bạn thứ năm có bao nhiêu bạn?



Từ 2 đến 5: ☐ **bạn**

Bố mẹ đọc: Hàng có 20 bạn. Giữa bạn thứ mười hai và bạn thứ mười tám có bao nhiêu bạn?



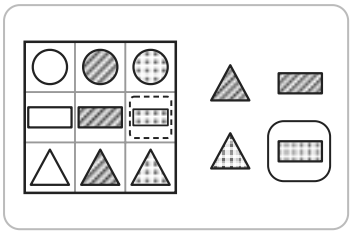
Giữa 12 và 18: ☐ **bạn**

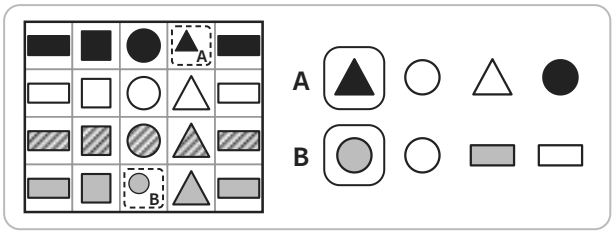
Dành cho phụ huynh: luyện tiếp bài này trong app Open Math
Quét mã bằng camera điện thoại, hoặc mở openmath.phucnt.org

© Open Math. Được in và chia sẻ miễn phí cho việc học, không bán lại.

Đáp án và mẹo cho bố mẹ

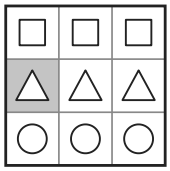
① Khoanh hình đúng cho ô dấu hỏi.



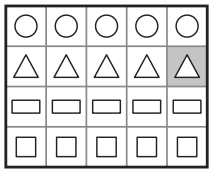


Khi con làm sai: Cho con chạy ngón tay dọc theo hàng có ô dấu hỏi và hỏi: "Hàng này toàn hình gì?" (hay toàn kiểu tô nào). Rồi chạy theo cột: "Cột này thì sao?" Ghép hai điều lại, như "Vậy đây là hình tam giác tô xám." Nếu con chọn sai, đặt hình con chọn vào ô rồi soi lại với hàng, sau đó với cột: con sẽ thấy nó lệch ở đâu.

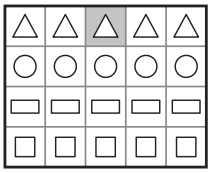
② Tìm ô theo hàng và cột.



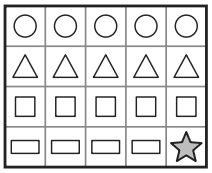
Hàng thứ hai
tính từ trên xuống.
Cột thứ nhất
tính từ trái sang.



Hàng thứ ba
tính từ dưới lên.
Cột thứ nhất
tính từ phải sang.



Hàng thứ nhất
tính từ trên xuống.
Cột giữa.

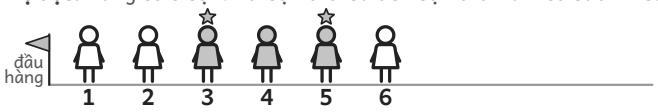


Hàng thứ 4
tính từ trên xuống.
Cột thứ 1
tính từ phải sang.

Khi con làm sai: Đặt một vật nhỏ ở đầu đếm, ví dụ bên phải bảng khi đọc "tính từ phải sang". Cùng con chỉ tay đếm từng cột, rồi từng hàng. Ô nằm ở chỗ hai đường gặp nhau. Đếm từ đầu kia sẽ ra hàng khác, nên luôn hỏi lại "tính từ đâu?". Cột giữa là cột có số cột hai bên bằng nhau.

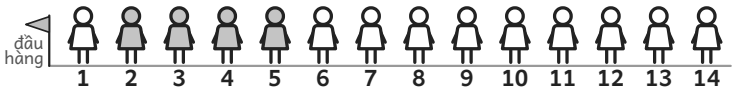
③ Đếm số bạn trong đoạn được hỏi.

Bố mẹ đọc: Hàng có 6 bạn. Từ bạn thứ ba đến bạn thứ năm có bao nhiêu bạn?



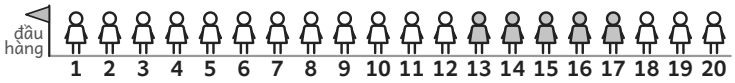
Từ 3 đến 5: 3 **bạn**

Bố mẹ đọc: Hàng có 14 bạn. Từ bạn thứ hai đến bạn thứ năm có bao nhiêu bạn?



Từ 2 đến 5:
4 **bạn**

Bố mẹ đọc: Hàng có 20 bạn. Giữa bạn thứ mười hai và bạn thứ mười tám có bao nhiêu bạn?



Giữa 12 và 18:
5 **bạn**

Khi con làm sai: Cho con tô đậm hai bạn ở hai đầu rồi hỏi: "Câu hỏi có tính hai bạn này không?" Hỏi "từ … đến …" thì tính cả hai; hỏi "giữa … và …" thì không tính. Con thiếu một bạn thì chỉ vào bạn đứng đầu đoạn: "Bạn này có tính không?" Rồi cùng con đếm từng bạn trong đoạn.

© Open Math. Được in và chia sẻ miễn phí cho việc học, không bán lại.